TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 295/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Trương Thị N, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp M, xã T, tỉnh Đ

- *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Đ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị NG có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị N số tiền 100.000.000 đồng vốn vay và 40.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 140.000.000 đồng; mỗi tháng trả 3.000.000 đồng cho đến khi trả xong toàn bộ số tiền nêu trên.

- Thời gian trả bắt đầu từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trương Thị N, nếu bà Nguyễn Thị Ng chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:bà Nguyễn Thị Ng phải chịu 1.750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; bà Trương Thị Nh phải chịu 1.75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền 3.200.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0010232 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp; hoàn lại cho bà Nhiều số tiền 1.450.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trần Xuân Văn